TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2023/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023 giữa:

- ***Nguyên đơn*:** Chị Nguyễn Thị Thanh I, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Số A, ấp C, xã D, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- ***Bị đơn*:** Anh Phạm Hoàng E, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp K, xã D, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh I và anh Phạm Hoàng E. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 09 ngày 15/02/2017 của UBND xã D chấm dứt kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung là Phạm Thanh O, sinh ngày 28/8/2012 và Phạm Hoàng Anh N, sinh ngày: 01/4/2018. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Thanh I

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung, anh Phạm Hoàng E có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung theo định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 750.000 đồng/cháu cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 04/5/2023.

Anh E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp anh E lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị I có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom. Vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Thanh I tự nguyện nộp toàn bộ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001329 ngày 31/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Chị I đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm..

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện B;*
- *Chi cục THADS huyện B;*
- *UBND xã D;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Phạm Văn Long